

ĐÁP ÁN - ĐỀ ÔN TẬP TỔNG HỢP

Đề số 2

(Thời gian: 45 phút)

Giáo viên: Trần Thị Lê Dung

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: Chọn và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất.

Bài 1. 3 thế kỉ = năm

A. 10

B. 100

C. 1000

D. 300

Bài 2. Phân số $\frac{6}{10}$ rút gọn thành phân số tối giản nào ?

A. $\frac{3}{5}$

B. $\frac{4}{5}$

C. $\frac{2}{3}$

D. $\frac{3}{4}$

Bài 3. Cho hình thoi có chiều dài hai đường chéo lần lượt là 15cm và 4cm thì diện tích của hình thoi đó là:

A. 30cm

B. 30cm²

C. 60cm²

D. 120cm²

Bài 4. Phân số nào sau đây lớn hơn 1:

A. $\frac{56}{77}$

B. $\frac{7}{7}$

C. $\frac{99}{100}$

D. $\frac{4}{3}$

B. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Tính

a. $\frac{2}{7} + \frac{4}{3} = \frac{34}{21}$

b. $\frac{23}{15} - \frac{3}{5} = \frac{14}{15}$

c. $8700 : 25 = 348$

Bài 2. Tìm x

a.

$$x \times \frac{2}{3} = \frac{4}{5}$$

$$x = \frac{4}{5} : \frac{2}{3} = \frac{6}{5}$$

b.

$$x : \frac{5}{6} = \frac{3}{9}$$

$$x = \frac{3}{9} \times \frac{5}{6} = \frac{5}{12}$$

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a. $612\text{dm}^2 = \mathbf{6} \text{ m}^2 \mathbf{12} \text{ dm}^2$

b. 35 yên = $\frac{7}{2}$ tạ

Bài 4. Mẹ hơn con 32 tuổi. Tuổi con bằng $\frac{1}{5}$ tuổi mẹ. Tính tuổi mẹ, tuổi con.

HD

Hiệu số phần bằng nhau là: $5 - 1 = 4$ phần

Tuổi con là: $32 : 4 = 8$ tuổi

Tuổi mẹ là: $32 + 8 = 40$ tuổi

Bài 5. Tính bằng cách thuận tiện nhất: $428 \times 12 - 428 \times 2$

HD

$$428 \times 12 - 428 \times 2 = 428 \times (12 - 2) = 428 \times 10 = 4280$$

Giáo viên: Trần Thị Lê Dung

Nguồn:  Hocmai